

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-BHXH

Tam Đường, ngày tháng 9 năm 2022

V/v thực hiện Bảo hiểm y tế
học sinh năm học 2022-2023

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Phòng Giáo dục – Đào tạo huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Các trường học trên địa bàn huyện;
- Trung tâm thông tin và truyền thông huyện;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 3187/UBND-VX, ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai BHYT đối với học sinh, sinh viên năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo; qua báo cáo của Bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện Tam Đường, năm học 2021-2022 có 93,1% học sinh tham gia bảo hiểm y tế (bao gồm cả học sinh tham gia theo đối tượng khác), còn 852 học sinh chưa tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) trong đó một số cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện có tỷ lệ học sinh tham gia BHYT tại nhà trường còn thấp (*có danh sách chi tiết kèm theo*), làm ảnh hưởng tới tỷ lệ bao phủ BHYT toàn huyện; để phấn đấu 100% học sinh tham gia BHYT và góp phần hoàn thành chỉ tiêu bao phủ BHYT được UBND tỉnh giao; UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung sau:

1. Bảo hiểm xã hội huyện

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về BHYT học sinh; quyền lợi và trách nhiệm tham gia BHYT học sinh là hình thức bắt buộc theo quy định của Luật BHYT.

Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu và giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh trong quá trình khám, chữa bệnh BHYT nói chung và BHYT cho học sinh nói riêng.

Tổ chức tốt việc hướng dẫn thủ tục, hồ sơ, mức đóng, quy trình thu, nộp; Thực hiện in cấp thẻ BHYT chính xác, kịp thời; Trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu và chi phí thù lao cho đại lý nhà trường thực hiện công tác BHYT cho học sinh đúng quy định.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn thực hiện nghiêm túc việc triển khai và thu BHYT học sinh, lấy chỉ tiêu vận động học sinh tham gia BHYT đạt 100% làm tiêu chí đánh giá kết quả các trường học năm học 2022-2023. Chịu trách nhiệm về tổng số học sinh tiểu học và trung học cơ sở tham gia BHYT học sinh trên địa bàn.

Phối hợp với BHXH huyện tăng cường thông tin, tổ chức tuyên truyền, vận động học sinh tham gia BHYT; quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện chính sách BHYT cho học sinh và lộ trình tiến tới BHYT toàn dân; đồng thời khẳng định BHYT học sinh là loại hình bắt buộc theo quy định của Luật BHYT.

Giữa năm học 2022-2023 (hết học kỳ I), báo cáo về UBND huyện (qua BHXH huyện) tỷ lệ học sinh tham gia BHYT chi tiết theo đơn vị trường tiểu học và trung học cơ sở.

3. Trung tâm Y tế huyện: Phối hợp với BHXH huyện tuyên truyền chính sách BHYT cho nhân dân nói chung và chính sách BHYT học sinh nói riêng; Tạo mọi điều kiện cho học sinh có thể BHYT được khám và chăm sóc sức khỏe.

4. Trung tâm truyền thông và thông tin huyện: Phối hợp với BHXH huyện và các đơn vị liên quan đưa tin, đăng bài, phóng sự tuyên truyền, phổ biến các quy định về BHYT đối với học sinh; trách nhiệm, quyền lợi khi tham gia BHYT; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và giải pháp, kết quả trong thực hiện BHYT cho học sinh; đồng thời nêu gương điển hình những cá nhân, đơn vị thực hiện tốt công tác BHYT học sinh.

5. Các trường học trên địa bàn huyện, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên

Chịu trách nhiệm về thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT học sinh tại đơn vị mình.

Phối hợp với cơ quan BHXH trong việc triển khai, tuyên truyền chính sách BHYT tới giáo viên và phụ huynh học sinh, đặc biệt tuyên truyền tham gia BHYT học sinh là hình thức bắt buộc theo Luật BHYT.

Xác định tiền thu BHYT, phương thức đóng, thời hạn sử dụng thẻ BHYT của từng nhóm đối tượng học sinh, thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 9, Khoản 2, Khoản 4 Điều 10 và Khoản 7, Khoản 8 Điều 13 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ. *(Có hướng dẫn riêng của BHXH huyện).*

Thực hiện rà soát lại điều kiện của đơn vị, đảm bảo đủ điều kiện đề nghị cơ quan BHXH trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ) và quyết toán kinh phí CSSKBĐ theo quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, Điều 34, Nghị định 146/2018/NĐ-CP, ngày 17/10/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT. Và các Khoản 1, 2, 3, Điều 8, Thông tư số 30/2020/TT-BYT, ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế. Gửi hồ

sơ đề nghị trích kinh phí CSSKBD về cơ quan BHXH huyện trước ngày 01/12/2022 tiếp nhận và giải quyết.

Phối hợp với BHXH huyện hướng dẫn học sinh, các bậc phụ huynh cài đặt và sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số trên điện thoại thông minh.

6. UBND các xã thị trấn

Phối hợp với BHXH huyện tuyên truyền chính sách BHYT nói chung và BHYT học sinh nói riêng tới người dân trên địa bàn thông qua hệ thống loa truyền thanh, qua các cuộc họp bản...

Chịu trách nhiệm về tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn (trong đó có chỉ tiêu về BHYT học sinh) theo Kế hoạch số 987/KH-BHXH ngày 08/8/2022 của UBND huyện Tam Đường về thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025.

Căn cứ nội dung công văn này UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND huyện (qua BHXH huyện, số điện thoại: 02133.876098) để hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BHXH tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Thịnh

THỐNG KÊ TỶ LỆ HỌC SINH THAM GIA BHYT NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Công văn số /UBND-BHXH ngày /9/2022)

Stt	Đơn vị	Tổng số học sinh	Số học sinh tham gia BHYT	Tỷ lệ (%)	Số học sinh chưa tham gia BHYT
A	B	I	2=3+4	5=2/1	6=I-2
1	Tiểu học Nà Tăm	460	460	100	0
2	PTDTBT TH Giang Ma	496	496	100	0
3	PTDTBT TH Tả Lèng	591	591	100	0
4	PTDTBT TH Khun Há	824	824	100	0
5	TH&THCS Sơn Bình	947	947	100	0
6	THCS Nà Tăm	338	338	100	0
7	THCS Giang Ma	347	347	100	0
8	THCS Tả Lèng	439	439	100	0
9	PTDTBT THCS Khun Há	504	504	100	0
10	Trường PTDT nội trú	250	250	100	0
11	THCS Bình Lư	368	367	99,73	1
12	Tiểu học Thị Trấn	962	960	99,79	2
13	Tiểu học Bình Lư	522	510	97,70	12
14	THCS Nùng Nàng	263	250	95,06	13
15	THCS Bản Giang	297	284	95,62	13
16	THCS Thèn Sin	233	199	85,41	34
17	Trường cấp 3 Bình Lư	650	615	94,62	35
18	Tiểu học Bản Giang	419	374	89,26	45
19	THCS Hồ Thầu	253	195	77,08	58
20	PTDTBT TH HỒ Thầu	300	232	77,33	68
21	THCS Bản Bo	387	314	81,14	73
22	PTDTBT TH Thèn Sin	416	334	80,29	82
23	PTDT BT TH Bản Bo	614	530	86,32	84
24	TH&THCS Bản Hon	470	369	78,51	101
25	THCS Thị Trấn	630	525	83,33	105
26	Tiểu học Nùng Nàng	371	245	66,04	126
	Tổng cộng	12.351	11.499	93,10	852